

Số: 1193 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và giải pháp bảo đảm chất lượng, thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh khóa XIII, năm 2014 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2011/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2014/QH13 ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Quốc hội về điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ khóa XIII, năm 2014 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 780/NQ-UBTVQH13 ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 70/2014/QH13 ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Quốc hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Ban hành kèm theo Quyết định này Bản phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết được điều chỉnh trong Chương trình khóa XIII, năm 2014; các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình năm 2015 và các dự án luật, pháp lệnh còn lại thuộc Chương trình khóa XIII của Quốc hội.

Điều 2.

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015 phải tập trung thời gian, nguồn lực để bảo đảm tiến độ và chất lượng soạn thảo các dự án trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua; chủ động phối hợp chặt chẽ

ngay từ đầu với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan và Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý dự án luật, pháp lệnh.

2. Hàng quý, cơ quan chủ trì soạn thảo gửi báo cáo về tình hình và kết quả nghiên cứu, soạn thảo các dự án đã được phân công; nêu rõ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình soạn thảo; đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục đến Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Đối với các dự án luật, pháp lệnh lớn, phức tạp, còn nhiều ý kiến khác nhau, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến về quan điểm chỉ đạo, định hướng lớn và những vấn đề lớn, còn có ý kiến khác nhau trước khi hoàn thiện dự thảo trình Chính phủ.

Đối với các dự án luật, pháp lệnh liên quan trực tiếp đến việc triển khai thi hành Hiến pháp, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi xin ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh trực tiếp triển khai thi hành Hiến pháp về mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và những định hướng lớn xây dựng luật, pháp lệnh, nhằm bảo đảm cụ thể hóa, thống nhất với nội dung, tinh thần của Hiến pháp trước khi trình Chính phủ cho ý kiến.

4. Bộ Tư pháp có trách nhiệm thẩm định kịp thời các dự án luật, pháp lệnh theo quy định tại Điều 36 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trong đó tập trung thẩm định về mục đích, yêu cầu ban hành, phạm vi điều chỉnh, các chính sách của dự án luật, pháp lệnh và mối quan hệ giữa các luật, pháp lệnh có liên quan, đánh giá quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo luật, pháp lệnh. Cơ quan chủ trì soạn thảo dự liệu đủ thời gian để chỉnh lý và nghiêm túc tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý, thẩm định đối với các dự án.

5. Đối với các dự án luật, pháp lệnh trình không đúng thời hạn theo Quy chế làm việc của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thì Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét không đưa vào Phiên họp của Chính phủ.

6. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan chủ động xây dựng dự kiến kế hoạch, chương trình tổ chức các phiên họp chuyên đề của Chính phủ về xây dựng pháp luật bảo đảm có sự gắn kết, sắp xếp hợp lý giữa các dự án luật, pháp lệnh đưa vào các phiên họp thường kỳ và các phiên họp chuyên đề của Chính phủ; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 3.

1. Đối với các dự án luật, pháp lệnh còn lại thuộc Chương trình khóa XIII, các Bộ, cơ quan ngang Bộ được phân công chủ trì soạn thảo phải tiến hành nghiên cứu,

soạn thảo như đối với dự án thuộc Chương trình hàng năm. Trường hợp đã được chuẩn bị tốt và cần thiết phải ban hành ngay để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thì cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét trình Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung vào Chương trình hàng năm.

2. Đối với các dự án mà Chính phủ đề nghị bổ sung vào Chương trình khóa XIII, năm 2014 và đưa vào Chương trình năm 2015 nhưng chưa được Quốc hội chấp nhận (Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước (sửa đổi), Luật đơn vị hành chính, Luật chứng thực, Luật Cảnh vệ, Luật năng lượng nguyên tử (sửa đổi), Luật du lịch (sửa đổi), Luật hiến máu, Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi), Luật thương mại (sửa đổi)) thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ động nghiên cứu, soạn thảo.

3. Đối với các dự án luật, pháp lệnh, đặc biệt là các dự án luật liên quan đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân cần ban hành để triển khai Hiến pháp 2013 theo Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13 tháng 2 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ mà chưa được bổ sung vào Chương trình khóa XIII, Chương trình năm 2014 hoặc năm 2015 thì các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan tiếp tục nghiên cứu, soạn thảo và hoàn thiện hồ sơ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, bổ sung vào Chương trình.

4. Giao Bộ Công thương nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật thương mại (sửa đổi) trước ngày 15 tháng 11 năm 2014 để Thủ tướng Chính phủ xem xét việc báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015.

Điều 4.

Đối với các dự án được điều chỉnh trong Chương trình năm 2014, đã được phân công trước đây và hiện đã trình Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội (Luật hộ tịch, Luật thú y, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kế toán) thì các cơ quan chủ trì tiếp tục thực hiện việc soạn thảo, chỉnh lý và phối hợp chỉnh lý, trình Quốc hội cho ý kiến hoặc thông qua. Trong trường hợp chưa trình Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội thì đề nghị các cơ quan chủ trì tiếp tục việc soạn thảo và trình Chính phủ cho ý kiến theo đúng tiến độ được giao tại Bản phân công kèm theo Quyết định này.

Điều 5.

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phải thực hiện nghiêm túc các giải pháp đã được Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra về đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng xây dựng, ban hành, khắc phục triệt để tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh; trực tiếp chỉ đạo, theo dõi,

đôn đốc, kiểm tra, xác định rõ trách nhiệm các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ, ngành mình trong xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

2. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo, kịp thời kiến nghị xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; hàng tháng có báo cáo tại Phiên họp thường kỳ của Chính phủ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh và công khai tình hình nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Điều 6.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Văn phòng Quốc hội đề xuất phân bổ kinh phí hỗ trợ xây dựng các dự án luật, pháp lệnh đã được phân công tại Quyết định này và dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình khóa XIII nhưng chưa được đưa vào Chương trình năm 2015 để bảo đảm chất lượng và tiến độ soạn thảo các dự án.

Điều 7.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ;
- Lưu: Văn thư, PL (3).

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



PHÂN CÔNG
CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC
ĐIỀU CHỈNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH KHÓA XIII, NĂM 2014, CÁC DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH THUỘC
CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2015 VÀ CÁC DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH CÒN LẠI THUỘC CHƯƠNG TRÌNH KHÓA XIII

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1105/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

I. PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH KHÓA XIII VÀ NĂM 2014

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBND	Ghi chú
I. Các dự án được bổ sung vào Chương trình						
1.	Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7/2014	Tháng 8/2014	Tháng 9/2014	
2.	Luật thú y	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 6/2014	Tháng 7/2014	Tháng 8/2014	Đã thẩm định
3.	Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế ưu đãi đối với cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ đặc biệt	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 7/2014	Tháng 8/2014		
II. Các dự án lùi thời hạn trình						
4.	Luật tổ chức Chính phủ (sửa đổi)	Bộ Nội vụ	Tháng 7/2014	Tháng 8/2014	Tháng 8/2014	
5.	Luật ngân sách nhà nước (sửa đổi)	Bộ Tài chính	Đã thẩm định	Tháng 8/2014	Tháng 9/2014	Chính phủ đã cho ý kiến lần 1 tại Phiên họp

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBND	Ghi chú
						thường kỳ tháng 2/2014. Tại Phiên họp thường kỳ tháng 8 sẽ báo cáo lại Chính phủ về việc tiếp thu, chỉnh lý.

II. PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2015

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBND	Ghi chú
1.	Luật tạm giữ, tạm giam	Bộ Công an	Tháng 11/2014	Tháng 12/2014	Tháng 02/2015	
2.	Luật biểu tình	Bộ Công an	Tháng 12/2014	Tháng 01/2015	Tháng 3/2015	
3.	Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự	Bộ Công an	Tháng 10/2014	Tháng 11/2014	Tháng 02/2015	
4.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 11/2014	Tháng 12/2014	Tháng 4/2015	
5.	Pháp lệnh quân nhân chuyên nghiệp và công nhân, nhân	Bộ Quốc phòng		Tháng 02/2015	Tháng 4/2015	

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH	Ghi chú
	viên quốc phòng		Tháng 01/2015			
6.	Luật thống kê (sửa đổi)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã thẩm định	Tháng 10/2014	Tháng 3/2015	
7.	Luật quy hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 5/2015	Tháng 6/2015	Tháng 9/2015	
8.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chuyển giao công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 3/2015	Tháng 4/2015	Tháng 7/2015	
9.	Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (sửa đổi)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Tháng 3/2015	Tháng 4/2015	Tháng 9/2015	
10.	Luật về hội	Bộ Nội vụ	Tháng 5/2015	Tháng 6/2015	Tháng 8/2015	
11.	Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Bộ Nội vụ	Tháng 6/2015	Tháng 7/2015	Tháng 9/2015	
12.	Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế (sửa đổi)	Bộ Ngoại giao	Tháng 3/2015	Tháng 4/2015	Tháng 8/2015	
13.	Luật phí, lệ phí	Bộ Tài chính	Tháng 01/2015	Tháng 02/2015	Tháng 4/2015	
14.	Luật khí tượng thủy văn	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 3/2015	Tháng 04/2015	Tháng 8/2015	
15.	Luật báo chí (sửa đổi)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 5/2015	Tháng 6/2015	Tháng 9/2015	
16.	Luật ban hành quyết định hành chính	Bộ Tư pháp	Tháng 5/2015	Tháng 6/2015	Tháng 8/2015	

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH	Ghi chú
17.	Bộ luật hình sự (sửa đổi)	Bộ Tư pháp	Tháng 10/2014	Tháng 11/2014	Tháng 01/2015	
18.	Luật tiếp cận thông tin	Bộ Tư pháp	Tháng 02/2015	Tháng 3/2015	Tháng 9/2015	
19.	Luật đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp	Tháng 6/2015	Tháng 7/2015	Tháng 9/2015	
20.	Pháp lệnh đào tạo một số chức danh tư pháp	Bộ Tư pháp	Tháng 11/2015	Tháng 12/2015	Tháng 01/2015	
21.	Luật dân số	Bộ Y tế	Tháng 6/2015	Tháng 7/2015	Tháng 9/2015	

III. TIẾP TỤC PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO CÁC DỰ ÁN LUẬT, PHÁP LỆNH CÒN LẠI TRONG CHƯƠNG TRÌNH KHÓA XIII

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo
1.	Luật bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	Bộ Công an
2.	Luật bảo vệ bí mật nhà nước	Bộ Công an
3.	Luật truy nã tội phạm	Bộ Công an
4.	Luật phòng, chống tội phạm có tổ chức	Bộ Công an
5.	Luật cảnh vệ	Bộ Công an
6.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật năng lượng nguyên tử	Bộ Khoa học và Công nghệ
7.	Luật tiền lương tối thiểu	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
8.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thanh niên	Bộ Nội vụ
9.	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng,	Bộ Nội vụ

STT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo
	tôn giáo	
10.	Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Bộ Nội vụ
11.	Luật thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12.	Luật thủy sản (sửa đổi)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
13.	Luật đo đạc và bản đồ	Bộ Tài nguyên và Môi trường
14.	Luật chứng thực	Bộ Tư pháp
15.	Luật đô thị	Bộ Xây dựng
16.	Luật thư viện	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
17.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
18.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
19.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dược	Bộ Y tế
20.	Luật hiến máu	Bộ Y tế
21.	Luật phòng, chống tác hại của rượu bia	Bộ Y tế